

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH CHI TIẾT NHÁNH 1: “CƠ THỂ BÉ”

Thời gian thực hiện tuần 2: Từ ngày 21 - 25/10/2024

GV Thực hiện: Phạm Thị Hậu

Thứ 2 ngày 21 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Đi trong đường hẹp (rộng 25cmx 3m)

TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết đi trong đường hẹp
- Rèn kỹ năng đi khéo léo không đi ra ngoài đường hẹp
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Xác xô, phòng tập rộng rãi, sạch sẽ, hai đường hẹp 25cm dài 3m

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1: Khởi động

- Cô cho trẻ cùng đi với các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình vòng tròn

2.HĐ2: Trọng động

+ BTPTC:

Trẻ 2 lần x 4 nhịp kết hợp với bài “Thổi bóng” với các động tác:

- + Tay: Đưa bóng lên cao: Hai tay cầm bóng đưa lên cao
- + Bụng: Cầm bóng lên: Cúi gập người, hai tay cầm bóng lên
- + Chân: Bóng nảy
- ĐTNM:(ĐT chân)

(Mỗi động tác tập 2 lần 4 nhịp)

+ VĐCB :Đi trong đường hẹp (rộng 25cmx 3m)

- Cô giới thiệu tên vận động

- Lần 1: Cô thực hiện cho trẻ quan sát
 - Lần 2: Cô vừa tập vừa phân tích động tác :
Cô đứng trước vạch , khi nghe 1 tiếng xắc xô cô chuẩn bị, khi nghe 2 tiếng xắc xô cô đi trong đường hẹp mắt nhìn thẳng không bước ra ngoài vạch.
 - Gọi 2 trẻ lên thực hiện
 - Cô nhận xét, động viên trẻ
 - Cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện
 - Cho hai tổ thi đua, cô khuyến khích động viên trẻ thực hiện
 - Hỏi lại trẻ tên vận động
- + *TCVD : Kéo cưa lừa xẻ*
- Cách chơi: Cho hai trẻ ngồi đối diện và cầm tay nhau, động tác kéo cưa mình họa theo lời đọc bài đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ” của cô.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi xung quanh phòng tập. KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức , kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 22 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Nhận biết TN Đôi bàn tay đẹp

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết gọi tên một số bộ phận của đôi bàn tay, biết ích lợi của đôi bàn tay.
- Trả lời to, nhắc lại câu trả lời theo sự gợi ý của cô, phát âm rõ từ từ 5- 7 từ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. GD trẻ biết giữ gìn đồ chơi.

II. CHUẨN BỊ:

- Một số hình ảnh đôi bàn tay đang đánh răng, đôi bàn tay chải tóc...
- Nhạc bài hát “giấu tay”, “rửa tay”.
- Máy tính.

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài hát: “ Giấu tay”
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói đến bộ phận gì?
- Dẫn dắt trẻ đến với bài học

2.HĐ2: Nhận biết TN : Đôi bàn tay đẹp

- Cô nói: “Tay đâu, tay đâu”
- + Tay đẹp của các con đâu? (Tay đẹp của các con đây)
- + Các con có mấy bàn tay?(cho trẻ đếm bàn tay)

- + Hai bàn tay của các con đâu? (Hai bàn tay của con đây ạ)
 - + Hai bàn tay còn được gọi là gì? (Hai bàn tay còn được gọi là đôi bàn tay ạ)
 - + Đây là gì của bàn tay? (Đây là mu của bàn tay ạ)
 - + Mu bàn tay của các con đâu? (Mu bàn tay của các con đây ạ)
 - + Thế còn đây là gì của bàn tay? (lòng bàn tay ạ)
 - + Lòng bàn tay của các con chỗ nào nhỉ? (cho trẻ chỉ vào lòng bàn tay và nói..)
 - Cho trẻ xoè tay ra và hỏi:
 - + Trên bàn tay có những gì đây?(Trên bàn tay có những ngón tay)
 - + Trên ngón tay có gì nào? (Trên ngón tay có móng tay)
 - + Các con dùng đôi bàn tay để làm gì?(đôi bàn tay dùng để cầm ca uống nước, cầm thìa xúc cơm...)
- (Mỗi câu hỏi gọi nhiều trẻ, tập thể, cá nhân trẻ trả lời)

=> Cô chốt lại: Cô giơ đôi bàn tay lên và nói: Đây là đôi bàn tay, trên bàn tay có: mu bàn tay lòng bàn tay, các ngón tay. trên các ngón tay có những móng tay. đôi bàn tay làm được rất là nhiều việc như: đánh răng, rửa mặt, cầm ca uống nước, cầm thìa xúc cơm... Để giữ sạch đôi bàn tay thì chúng mình không được nghịch bẩn, rửa tay sạch sẽ khi tay bẩn .

3.HĐ3: Trò chơi củng cố

TC1: *Ngón tay nhúc nhích.*

- Cách chơi: Khi cô nói 1 ngón tay nhúc nhích thì trẻ nói và giơ 1 ngón tay giống cô, khi cô nói hai ngón tay nhúc nhích, nhúc nhích thì trẻ nói và giơ hai ngón tay lên tương tự như vậy đến cho đến hết 5 ngón tay.
- (cô cho trẻ chơi 2-3 lần)

TC2: *Ai giỏi nhất.*

- Cô yêu cầu trẻ làm theo lời cô nói:
- + Tay đánh răng: “Trẻ đưa tay lên miệng làm động tác đánh răng”
- + Tay rửa mặt: “ Trẻ đưa tay lên làm động tác rửa mặt”

(Cô động viên và khuyến khích trẻ tham gia chơi). - KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khoẻ của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 23 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN TCKNXH

-Đề tài: Dạy KNCH “Đôi bàn tay”

+ Hát nghe: Năm ngón tay ngoan

+ TCAN: Nhảy vào vòng

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát.
- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và hát cùng cô
- Hứng thú tham gia các hoạt động, hưởng ứng cùng cô.

II. CHUẨN BỊ: Nhạc bài hát “Đôi bàn tay, Năm ngón tay ngoan”

III. TIẾN HÀNH:

1. HD1: Trò chuyện cùng bé

- Cho trẻ ngồi gần cô và hỏi trẻ:
- + Trên cơ thể các con có những bộ phận nào?
- + Mắt để làm gì?
- + Tai để làm gì?
- + Tay để làm gì?

- Cô dẫn dắt vào bài hát: “Đôi bàn tay”

2.HĐ2: Dạy KNCH: Đôi bàn tay

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.
- Cô hát lần 1 có nhạc.
- Nói nội dung bài hát : Em có đôi bàn tay trắng tinh, đôi bàn tay của em nhỏ xinh. nghe lời cô em giữ sạch hàng ngày.
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cô bắt nhịp cả lớp hát 2 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát (cô sửa sai động viên trẻ)
- Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả.
- Cô giới thiệu vận động; vỗ tay theo nhịp.
- Cô làm mẫu lần 1
- Lần 2 cho trẻ hát kết hợp vận động vỗ tay theo nhịp cùng cô.

3.HĐ3: Trò chơi âm nhạc: Nhảy vào vòng

- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi.
- Cô vỗ xác xô , cô và trẻ đi vòng quanh chiếc vòng tròn vừa hát bài tay thơm tay ngoan, khi tiếng xác xô kết thúc : Cùng nhảy nhảy vào vòng tròn cô đã để sẵn, bạn nào không tìm được vòng sẽ là người thua cuộc.
- Cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

4. HĐ4: Nghe hát "Năm ngón tay ngoan" Hoàng văn Thụ

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1
- Giảng nội dung bài hát: Xoè bàn tay đếm ngón tay và múa hát cho vui ông bà.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 trẻ hưởng ứng cùng cô - KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khoẻ của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 24 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Nhận biết phân biệt màu đỏ - màu xanh

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Trẻ nhận biết, phân biệt được màu đỏ, màu xanh. chọn đúng màu
- Rèn kỹ năng quan sát, phát âm, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- 1 rổ đựng bông hoa có đỏ, bông hoa màu xanh lẫn một vài bông hoa khác màu.

- Hai cây có quả(1 cây quả đỏ, 1 cây quả xanh)

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ hát bài “ Màu hoa” và hỏi trẻ:

+ Cô con mình vừa hát bài hát gì?

+ Vườn hoa có nhiều màu không?

- Dẫn dắt trẻ vào bài học

2. HĐ2: Nhận biết phân biệt màu đỏ - màu xanh

- Cô cầm bông hoa hồng màu đỏ hỏi trẻ:

+ Đây là hoa gì?

+ Hoa có màu gì?

- Cả lớp đọc theo cô: “ Màu đỏ”

- Nhóm , cá nhân trẻ đọc theo cô

- Cô lấy tiếp bông hoa cúc màu xanh hỏi trẻ:

+ Đây là gì?

+ Hoa có màu gì?

- Cả lớp đọc theo cô ; “ Màu xanh”

- Nhóm, cá nhân trẻ đọc theo cô.

* Cô liên hệ mở rộng giới thiệu cho trẻ biết các màu sắc có trong thực tế, cho trẻ xem một số đồ dùng có màu đỏ tươi, đỏ nhạt, vàng đậm, vàng nhạt... và giới thiệu cho trẻ về các màu sắc đó.

-TC: Chọn màu theo yêu cầu của cô.

+ Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ đựng lô tô có hình bông hoa với nhiều màu sắc khác nhau.

+ Khi cô nói tên hoa thì trẻ chọn hoa giơ lên và nói màu sắc, cô nói màu sắc thì trẻ giơ lên và nói tên bông hoa (cô bao quát, giúp đỡ trẻ)

3. HĐ3: Ôn luyện củng cố.

- TC1: “ *Cái gì biến mất, cái gì xuất hiện*”

Cô để bông hoa màu đỏ và nhiều bông hoa khác màu trên bàn

+ Lần 1: Khi cô nói “trời tối”- trẻ đi ngủ, cô cất bông hoa màu đỏ đi - Khi cô nói: “trời sáng” rồi - Trẻ mở mắt ra, cô hỏi bông hoa màu gì đã biến mất.

+ Lần 2: Cô để bông hoa màu màu xanh lên và hỏi trẻ: Bông hoa màu nào đã xuất hiện....

- TC2: *Hái quả*

+ Cô đưa ra 2 cây: 1 cây có quả màu đỏ, 1 cây có quả màu xanh

- Yêu cầu trẻ hái quả màu đỏ bỏ vào rổ màu đỏ, quả màu xanh bỏ vào rổ màu xanh

(cô động viên trẻ chơi và bao quát trẻ). KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ.*

2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.*

3. *Về kiến thức , kỹ năng của trẻ*

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 22:19 04/02/2025
bởi Phạm Thị Hậu (31313303_haupt) – Trường Mầm non An Thắng

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Kể chuyện bé nghe “Đôi dép”

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, biết 1 số tên nhân vật trong truyện.
- Trẻ trả lời to một số câu hỏi đơn giản của cô, rõ từ, từ 5-7 từ.
- Hứng thú trong các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa truyện, rối dẹt

III. TIẾN HÀNH:

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ ngồi gần cô chơi trò chơi “Những ngón tay nhúc nhích”
- Dẫn dắt trẻ vào câu chuyện: “Đôi dép”

2. HĐ2: Kể chuyện bé nghe “Đôi dép”

- Cô kể chuyện lần 1 kết hợp ánh mắt cử chỉ, điệu bộ.
- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Hai chiếc dép là đôi bạn chơi với nhau rất thân, và rất là sạch sẽ, dép trái than thờ: Cậu chủ cứ đi lộn dép làm chân tôi đau, còn dép phải nói Cậu chủ không chịu rửa chân, làm tôi cũng bị bẩn. Hai bạn cười và bảo nhau, phải chỉ cậu chủ chịu khó giữ vệ sinh và biết nhìn và đi đúng tôi và cậu thì hay biết mấy.
- Cô kể lần 2 kết, hợp sa bàn.

3. HĐ3: Đàm thoại

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?
- Dép trái than thờ với Dép phải như thế nào?
- Còn Dép phải nói với dép trái làm sao?
- Hai bạn có may mắn khi gặp Cậu chủ như vậy không?
- Cuối cùng hai bạn Dép phải và Dép trái mong muốn điều gì ở Cậu chủ?

4. Hoạt động 4: Xem vi deo truyện “Đôi dép”

- Cho trẻ xem video truyện: “Đôi dép” - KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khoẻ của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức , kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT
HP CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống eloc.smas.edu.vn lúc 22:19 04/02/2025
bởi Phạm Thị Hậu (31313303.haupt) – Trường Mầm non An Thắng